

Số: /BC-SYT

Kon Tum, ngày tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO
Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng: 19 văn bản.

- Kế hoạch số 654/KH-SYT ngày 09/02/2022 về việc triển khai công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ trong ngành Y tế năm 2022;

- Công văn số 598/SYT-TTrS ngày 06/02/2022 về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong dịp Tết Nhâm Dần năm 2022¹;

- Kế hoạch số 849/KH-SYT ngày 21/02/2022 về việc thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2022;

- Công văn số 850/SYT-TTrS ngày 21/02/2022 về việc triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022²;

- Công văn số 973/SYT-TTrS ngày 12/3/2022 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 796/KH-UBND ngày 10/3/2021 của UBND tỉnh Kon Tum về thực hiện việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập lần đầu;

- Danh mục các nội dung công khai minh bạch ban hành kèm theo Công văn số 1492/SYT-TTrS ngày 28/3/2022 của Sở Y tế;

- Kế hoạch số 1707/KH-SYT ngày 13/4/2022 về việc thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng công tác phòng, chống tham nhũng;

- Báo cáo số 2494/BC-SYT ngày 01/6/2022 về các nội dung công khai, minh bạch theo Luật Phòng, chống tham nhũng thuộc lĩnh vực y tế;

- Công văn số 2511/SYT-TTrS ngày 02/6/2022 về việc chấn chỉnh công tác báo cáo thực hiện công khai, minh bạch;

¹ Theo Công văn số 213/UBND-NC ngày 21/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong dịp Tết Nhâm Dần năm 2022.

² Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 403/UBND-NC ngày 14 tháng 02 năm 2022 về việc triển khai công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022.

- Công văn số 3020/SYT-TTrS ngày 12/7/2022 về việc tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 909/KH-UBND ngày 01/4/2022 của UBND tỉnh Kon Tum³;

- Công văn số 3112/SYT-TTrS ngày 19/7/2022 về việc triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng cuối năm 2022⁴;

- Công văn số 3878/SYT-TTrS ngày 16/9/2022 về việc thực hiện hiệu quả nội dung công khai, minh bạch⁵;

- Công văn số 3892/SYT-TTrS ngày 19/9/2022 về việc triển khai chỉ đạo của Bộ Chính trị về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực⁶;

- Công văn số 4295/SYT-TTrS ngày 17/10/2022 về việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

- Kế hoạch số 4344/KH-SYT ngày 21/10/2022 về việc tổ chức Hội nghị tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản của Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

- Công văn số 4439/SYT-TTrS ngày 31/10/2022 về việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

- Công văn số 4673/SYT-TTrS ngày 15/11/2022 về việc báo cáo một số nội dung về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

- Công văn số 4748/SYT-TTrS ngày 21/11/2022 Về việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2022; Công văn số 4910/SYT-TTrS ngày 01/12/2022 về việc thực hiện kê khai và bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022;

- Báo cáo số 5128/BC-SYT (mẫu số 01) và Báo cáo số 5129/BC-SYT (Mẫu số 02) ngày 14/12/2022 về việc báo cáo các nội dung công khai, minh bạch theo Luật Phòng, chống tham nhũng thuộc lĩnh vực y tế năm 2022.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ; chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung Ương về phòng, chống tham nhũng: Không.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp: Không.

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng (*nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách*): Không.

³ Kế hoạch số 909/KH-UBND ngày 01/4/2022 của UBND tỉnh Kon Tum về việc thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

⁴ Công văn số 2261/UBND-NC ngày 15/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng cuối năm 2022.

⁵ Thực hiện Công văn số 155/UBND-NC ngày 17/01/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện công khai, minh bạch theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng; Công văn số 2261/UBND-NC ngày 15/7/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng cuối năm 2022; Công văn số 585/TTr-NV3 ngày 09/9/2022 của Thanh tra tỉnh về việc thực hiện hiệu quả việc công khai, minh bạch.

⁶ Công văn số 3065/UBND-NC ngày 16/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc triển khai chỉ đạo của Bộ Chính trị về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

- Thông qua các cuộc họp Chi bộ và giao ban định kỳ hàng tháng, thực hiện việc phổ biến, quán triệt các chỉ đạo của Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Kết luận số 21-KL/TW ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Bộ Chính trị “tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Công văn số 848/SYT-TTrS ngày 21/02/2022 về tài liệu phổ biến một số quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

- Tổ chức Hội nghị phổ biến, triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong lĩnh vực y tế và tập huấn công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh (*80 công chức, viên chức tham dự*)⁷.

- Tổ chức phổ biến trực tiếp tại hội nghị; phổ biến trong sinh hoạt Đảng bộ, Chi bộ; phổ biến trong các cuộc giao ban tại các đơn vị và các khoa, phòng thuộc các đơn vị trực thuộc Sở (*số lượt người tham dự: 1.799 lượt người*)⁸

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc đã công khai, minh bạch các hoạt động của đơn vị bằng các hình thức như: Công bố tại các buổi giao ban, các cuộc họp, hội nghị công chức, viên chức; niêm yết công khai tại đơn vị và công khai trên Trang thông tin điện tử Sở Y tế; Trang mua sắm tài sản công các nội dung công khai minh bạch theo Danh mục nội dung công khai minh bạch đã được xây dựng năm 2022⁹.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị: Các đơn vị đã xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công năm 2022 theo đúng các văn bản quy định; các chế độ, định mức, tiêu chuẩn do nhà nước ban hành và phù hợp với tình hình hoạt động và khả năng kinh phí của các đơn vị.

⁷ Kế hoạch số 3284/KH-SYT ngày 02/8/2022 của Sở Y tế về việc tổ chức Hội nghị phổ biến, triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong lĩnh vực y tế và tập huấn công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.

⁸ Báo cáo số 4439/BC-SYT ngày 31/10/2022; Báo cáo số 4673/BC-SYT ngày 15/11/2022 của Sở Y tế.

⁹ Danh mục công khai minh bạch được ban hành kèm theo Công văn số 1492/SYT-TTrS ngày 28/3/2022; chỉ đạo của Sở Y tế tại Công văn số 1274/SYT-TTrS ngày 16/3/2022 về việc thực hiện công khai, minh bạch theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng; Báo cáo số 5128/BC-SYT (mẫu số 01) và Báo cáo số 5129/BC-SYT (Mẫu số 02) ngày 14/12/2022 về việc báo cáo các nội dung công khai, minh bạch theo Luật Phòng, chống tham nhũng thuộc lĩnh vực y tế năm 2022

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

- Thực hiện đúng quy định tại Điều 20 Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14.

- Cán bộ, công chức, viên chức ngành Y tế thực hiện tốt Thông tư 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế quy định về Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn:

Kết quả thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức đến cuối tháng 12 năm 2022 (*theo quy định tại Điều 36, 37, 38 và 39 của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ*).

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức ngành Y tế tỉnh Kon Tum năm 2022¹⁰. Việc chuyển đổi vị trí công tác bảo đảm sự ổn định, kế thừa và phát triển đội ngũ công chức, viên chức; nâng cao hiệu quả chất lượng công việc, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ của công chức, viên chức được chuyển đổi.

- Số công chức, viên chức đã được điều động, bổ nhiệm thuộc thẩm quyền Quản lý của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh, Sở Y tế: Đến cuối tháng 12 năm 2022, bổ nhiệm 01 Phó Giám đốc Sở; bổ nhiệm lại 01 Phó Giám đốc Sở; bổ nhiệm Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh; Giám đốc Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi; Phó Giám đốc Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm.

- Các đơn vị trực thuộc cử biệt phái viên chức, người lao động tham gia nhiệm vụ tại Bệnh viện Dã chiến số 1, các trạm y tế lưu động để phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

- Sở Y tế thực hiện chuyển đổi vị trí công tác 01 viên chức có nguyện vọng chuyển công tác ra ngoài tỉnh; thực hiện điều động biệt phái 04 công chức (*theo báo cáo các nội dung công khai minh bạch năm 2022*).

- Chuyển đổi vị trí việc làm 05 công chức thuộc phòng Nghiệp vụ Y, Dược Sở Y tế (*05 công chức đã được phân công tham mưu thuộc danh mục Cấp giấy chứng nhận hành nghề y, dược; Quản lý, giám sát, cung ứng các loại thuốc; dược liệu, dụng cụ, thiết bị vật tư y tế; các loại sản phẩm màu liên quan đến việc bảo vệ chăm sóc sức khỏe con người và lợi ích xã hội; thẩm định và định giá các loại thuốc tân dược... theo Quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ*).

- Xây dựng và hoàn thiện Đề án tổ chức lại Trung tâm Y tế các huyện, thành phố theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; triển khai việc kiện toàn, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập; sáp nhập các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các ngành, lĩnh vực theo Nghị quyết

¹⁰ Kế hoạch số 406/KH-SYT ngày 20/01/2022 về việc chuyển đổi vị trí công tác theo quy định Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

số 19-NQ/TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công do đó các đơn vị trực thuộc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác với với công chức, viên chức giữa các khoa, phòng, bộ phận thuộc các đơn vị trực thuộc Sở Y tế khi được cấp thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

- Ban hành Kế hoạch số 655/KH-SYT ngày 10/02/2022 của Sở Y tế về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 trong ngành Y tế.

- Áp dụng tiêu chuẩn ISO 9001:2008 trong công tác quản lý Nhà nước; thực hiện quy định quản lý, sử dụng hệ thống thư điện tử trong các cơ quan hành chính.

- Sử dụng mạng thông tin điện tử nội bộ, triển khai đồng bộ phần mềm Văn phòng điện tử iOffice; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành: Kết nối Internet; quản lý tài chính bằng phần mềm Misa; quản lý hồ sơ bệnh án và báo cáo thống kê bằng phần mềm Medisoft 2003.

- Đã và đang áp dụng phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn:

Sở Y tế đã ban hành các văn bản thực hiện và chỉ đạo triển khai thực hiện việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2022:

- Kế hoạch số 849/KH-SYT ngày 21/02/2022 về việc thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2022.

- Công văn số 973/SYT-TTrS ngày 12/3/2022 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 796/KH-UBND ngày 10/3/2021 của UBND tỉnh Kon Tum về thực hiện việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập lần đầu.

- Công văn số 5027/SYT-TTrS; Công văn số 5034/SYT-TTrS ngày 08/12/2022 của Sở Y tế về việc báo cáo danh sách kê khai tài sản, thu nhập năm 2022.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo: Không.

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: Không.

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: Không.

- Kết quả phát hiện vi phạm, tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: Không.

- Kiến nghị xử lý vi phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm toán (Kiến nghị xử lý về: kinh tế, kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, hình sự

và xử lý khác; sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành...): Không.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: Không.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không.

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (nếu có): Không.

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: Không.

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng: Không.

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện được: Không.

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng: Không.

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính: Không.

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp tư pháp: Không.

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu: Không.

- Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu: Không.

- Kết quả áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác: Không.

- Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng: Không.

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng: Không.

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng: Không.

b) Những kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng: Không.

c) Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng: Không.

6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng: Không.

a) Việc thực hiện Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng: Không.

b) Kết quả thực hiện các hoạt động về nghiên cứu, đào tạo, xây dựng chính sách, hỗ trợ tài chính, trợ giúp kỹ thuật, trao đổi thông tin, kinh nghiệm trong phòng, chống tham nhũng và các hoạt động hợp tác quốc tế khác về phòng, chống

tham nhũng: Không.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

1. Đánh giá tình hình

a) Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương và nguyên nhân: Chưa phát hiện.

b) So sánh tình hình với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước: Chưa phát hiện.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

a) Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới (khả năng tăng, giảm về số vụ việc, số đối tượng, tính chất, mức độ vi phạm...): Không.

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi dễ xảy ra nhiều tham nhũng cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng: Quản lý và sử dụng kinh phí.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của bộ, ngành, địa phương: Không.

2. So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng kỳ này với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước: Chưa phát hiện tham nhũng.

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng: Hoàn thành tốt.

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng: Không.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

a) Phương hướng chung trong thời gian tới:

- Nghiêm túc triển khai thực hiện chỉ đạo, lãnh đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên và các cơ quan chức năng về công tác phòng, chống tham nhũng.

- Tăng cường các biện pháp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

b) Những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể phải thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về phòng, chống tham nhũng.

2. Kiến nghị, đề xuất

a) Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng (nếu phát hiện có sơ hở, bất cập): Không.

b) Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng (nếu có vướng mắc): Không.

c) Đề xuất cơ quan có thẩm quyền áp dụng các giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, khắc phục những khó khăn, vướng mắc: Không.

d) Các nội dung cụ thể khác cần kiến nghị, đề xuất: Không./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh Kon Tum;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Các phòng thuộc Sở Y tế;
- Lưu: VT, TTrS.

GIÁM ĐỐC

Võ Văn Thanh